



**TỤC CƯỚI XIN
CỦA NGƯỜI HMÔNG TRẮNG
Ở THUẬN CHÂU, SƠN LA**
(Qua nghiên cứu tại bản Nậm Giắt, xã Phông Lái)

D O N G H À H IẾ U

Theo kết quả Tổng điều tra dân số và nhà ở năm 1999, người Hmông ở nước ta có 787.604 người với địa bàn cư trú chủ yếu tại các tỉnh Hà Giang, Lào Cai, Yên Bái, Sơn La, Lai Châu, Nghệ An. Riêng Sơn La, người Hmông có dân số lên đến 114.578 người gồm các nhóm Hmông Trắng, Hmông Đỏ, Hmông Xanh, Hmông Hoa. Họ có mặt ở tất cả các huyện trong tỉnh nhưng tập trung đông nhất tại Yên Châu, Bắc Yên, Thuận Châu và Mộc Châu. Bản Nậm Giắt thuộc xã Phông Lái ở cách trung tâm huyện Thuận Châu trên 30km về phía tây bắc, có 85 hộ với 412 người thuộc nhóm Hmông Trắng. Với dân tộc thuần nhất lại ít có điều kiện giao lưu trao đổi thường xuyên với các cộng đồng tộc người khác, người Hmông Trắng ở bản Nậm Giắt vẫn còn giữ được nếp sống truyền thống khá phong phú. Trong khuôn khổ bài viết này, chúng tôi chỉ tập trung tìm hiểu về tục cưới xin của đồng bào Hmông Trắng với những quan niệm, các bước tiến hành nghi lễ dựa trên kết quả điều tra điền dã tại bản Nậm Giắt, xã Phông Lái, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

1. Những quan niệm về tình yêu và hôn nhân

Do điều kiện sinh sống chủ yếu ở trên các dãy núi cao, mỗi dòng họ người Hmông quy tụ thành từng bản và thiết lập mối quan hệ tương trợ rất chặt chẽ giữa các thành viên với nhau. Bản người Hmông vì thế mà gắn liền với dòng họ, ở một số nơi mỗi bản đôi khi chỉ có một dòng họ. Đây là điểm khá độc đáo trong lối sống của tộc người này. Vì vậy, người Hmông nói chung và người Hmông Trắng ở bản Nậm Giắt nói riêng có những quan niệm tương đối rõ ràng về tình yêu và hôn nhân: không lấy người cùng chung dòng họ và cùng tên họ. Đây là quy định bất biến rất ngặt nghèo, không một người Hmông nào được phép vượt qua. Không kể ở xa hay gần, người Hmông Trắng ở bản Nậm Giắt cấm kỵ những người trùng tên họ lấy nhau mặc dù trên thực tế những người đó không hề có mối quan hệ họ hàng máu mủ. Đối với đồng bào, con cô và con cậu, con anh (em) trai và con chị (em) gái có thể lập gia đình với nhau. Người Hmông ở đây còn quan niệm rằng trai gái Hmông Trắng phải lấy người cùng nhóm Hmông Trắng, không được lấy người thuộc

các nhóm khác mặc dù cùng chung một dân tộc. Theo họ, mỗi nhóm Hmông có những phong tục và kiêng kỵ riêng nếu trai gái khác nhóm lấy nhau thì những phong tục kiêng kỵ của nhóm này sẽ phạm vào những phong tục kiêng kỵ của nhóm kia và ngược lại. Và như vậy sẽ dẫn đến sự mâu thuẫn, bất đồng trong nội bộ anh em dòng họ hai bên kể cả giữa các nhóm của tộc Hmông với nhau. Thực tế hiện nay, đôi khi vẫn xảy ra tình trạng đôi trai gái Hmông khác nhóm ở nơi khác đến với nhau nên vợ nên chồng nhưng hiện tượng này chưa xuất hiện ở người Hmông bản Nậm Giắt.

Ngoài những điều cấm kỵ trên, trong tình yêu, người Hmông Trắng ở bản Nậm Giắt không có những tục lệ cấm đoán gì, trai gái tự do tìm hiểu nhau. Điều này tương đối đặc biệt so với người Hmông ở nơi khác trước đây. Quan niệm “môn đăng hộ đối” hay “sùng đối sùng, lược đối lược” của người Hmông trước kia thể hiện ở chỗ các gia đình tổ chức giao ước với nhau ngay sau khi những đứa trẻ được sinh ra nhằm ràng buộc những đứa trẻ đó khi lớn lên phải lấy nhau. Nếu gia đình nào huỷ bỏ giao ước sẽ dẫn đến mâu thuẫn giữa hai gia đình và hai dòng họ. Tuy nhiên trên thực tế, kể cả khi có giao ước nhưng sau cưới, đôi vợ chồng trẻ không hợp nhau thì họ có thể đi tìm cho mình người khác, kể cả bắt vợ. Trong trường hợp này, hai gia đình không thể phạt vạ nhau. Song, tục giao ước trước kia trong người Hmông Trắng bản Nậm Giắt không phổ biến lắm.

Xuất phát từ điều kiện sống và nhu cầu cần thêm nhân lực lao động, trai gái người Hmông Trắng ở Sơn La nói chung ở bản Nậm Giắt nói riêng bước vào tình yêu và

hôn nhân rất sớm. Thông thường, con trai từ 12 đến 15 tuổi đã đi tìm bạn đời, con gái từ 13 tuổi trở lên có thể lập gia đình. Việc tìm hiểu làm quen của trai gái Hmông Trắng ở đây chủ yếu thông qua lao động sản xuất (làm nương rẫy, chăn thả gia súc...) và tại những địa điểm vui chơi công cộng của bản, xã (các lễ hội trong ngày tết, chợ, trong các đám cưới bạn bè...). Tình yêu của họ thường gắn liền với chiếc kèn lá. Khi để ý đến một cô gái nào đó, chàng trai mới bắt đầu tán tỉnh. Thông thường, các chàng trai sẽ bắt chuyện trước rồi mới tỏ tình. Khi cô gái tỏ ra để ý đến, chàng trai mới theo về nhà. Và từ đó đêm đêm, tiếng kèn lá lại được cất lên da diết, ní non, giục giã kéo cô gái ra khỏi nhà đến với người yêu. Sau khi được cô gái chấp nhận, chàng trai mới tiến thêm bước nữa: rủ đi chơi tìm hiểu. Giai đoạn tìm hiểu bạn tình của các chàng trai Hmông Nậm Giắt với thời gian một năm hoặc lâu hơn nữa. Chỉ khi nào chàng trai được cô gái yêu, chấp nhận về làm vợ thì việc chuẩn bị và tổ chức đám cưới mới được bắt đầu với các bước như: *kéo vợ, thông báo, trình ma nhà, ăn hỏi, tổ chức cưới và cuối cùng là lại mặt nhà gái.*

2. Tổ chức kéo vợ

Đây là một phong tục độc đáo của dân tộc Hmông. Thông thường, khi đôi trai gái yêu nhau và cô gái đã nhận lời về làm vợ chàng trai thì hai người hẹn ngày cũng như địa điểm để chàng trai tổ chức kéo về nhà, và lúc này, chàng trai mới thông báo chính thức cho gia đình mình. Ngoài ra, còn có nhiều trường hợp, tình huống để dẫn đến tục kéo vợ. Cụ thể, khi yêu một cô gái nào đó, chàng trai Hmông không cần biết cô gái có đồng ý hay không mà tự động cùng các bạn trai của mình đi bắt cô gái ấy về. Trong

trường hợp này, tục kéo vợ thường diễn ra khi cô gái chỉ có một mình ở nhà, trên nương rẫy hoặc đi lấy nước, lấy củi... Một trường hợp kéo vợ khác, hai bên gia đình đã có giao ước từ trước, chàng trai rủ bạn hoặc anh trai cùng đi đến nhà gái để kéo cô gái về nhà mình. Trong khi đó, gia đình nhà gái ngầm ủng hộ cho chàng trai kéo cô gái đi bằng sự can ngăn, giằng co một cách yếu ớt.

Trong xã hội Hmông trước đây còn có trường hợp kéo vợ trừ nợ. Đó là những gia đình Hmông nghèo, lao động không đủ đóng “thuế”, phải gán con cái cho nhà thống lý để bù nợ. Những cô gái này mặc dù vẫn được nhà thống lý tổ chức kéo về nhưng thân phận và địa vị của họ trong nhà thống lý chỉ là người hầu hạ hoặc vợ lẽ, phải làm lụng rất vất vả, không bao giờ được làm vợ chính (vợ cả).

Về cách thức, không kể đến những trường hợp khác như trong giao ước, cưỡng ép hoặc gán nợ, tục kéo vợ của người Hmông chỉ có thể xảy ra khi cô gái nhận lời yêu và cho phép. Để chuẩn bị cho sự kiện này, chàng trai và cô gái thường bàn bạc đi đến thống nhất về ngày cũng như địa điểm tổ chức kéo vợ. Về phần mình, chàng trai và cô gái đều phải có sự chuẩn bị riêng nhất định: chàng trai sẽ phải nhờ các bạn trai của mình tham gia giúp sức kéo người yêu về nhà, cô gái cũng sẽ nhờ vài người bạn thân đi theo hỗ trợ cho sự vùng vẫy, kháng cự của mình. Thông thường hôm diễn ra sự kiện kéo vợ, cô gái và các bạn của cô đến trước, người yêu của cô và các bạn trai đến sau. Đôi khi cũng diễn ra trường hợp, các chàng trai đến địa điểm trước các cô gái nhưng nấp vào những chỗ khuất như bụi cây, tảng đá... để không ai nhìn thấy. Khi các cô gái đến, người yêu của cô và các bạn của anh ta tiến hành “bao vây”, trò

chuyện một hồi rồi mới kéo.

Một cách kéo vợ khác là, mặc dù đôi nam nữ đã có hẹn trước kể cả cách thức thực hiện nhưng không bao giờ họ đến đúng lúc và tiến hành ngay. Các chàng trai còn bắt chuyện đưa đẩy một thời gian dài rồi họ mới đến cầm tay cô gái giằng qua kéo lại nhiều lần. Sau đó, anh ta gọi các bạn mình đến phụ giúp kéo cô gái về. Lúc này, các bạn của cô gái mới thực sự vào cuộc, cùng kéo giữ bạn mình lại không cho các chàng trai kéo đi dễ dàng. Mặc dù đã yêu nhau và đồng ý về làm vợ chồng của nhau, nhưng trong trường hợp này, cô gái luôn tìm cách để cưỡng lại sức lôi kéo của người yêu và các bạn của anh ta. Cô gái có thể chạy thoát nhiều lần và được các bạn gái giúp đỡ, gây khó khăn cho các chàng trai. Đây là thủ tục và cũng là cách để cô gái thử lòng người yêu một lần nữa xem anh ta có yêu mình thật lòng không. Khi đã giằng qua kéo lại một lúc lâu thì những đợt xô đẩy giằng kéo của các cô gái yếu dần rồi họ ngầm giãn ra để các chàng trai lôi bạn mình đi. Lúc này, các bạn gái của cô chỉ chạy theo bầu vào áo váy cô gái để các chàng trai kéo đi cùng. Sau đó, họ dờn khỏi bạn bè và quay trở về bản để báo cho gia đình nhà gái là con họ đã đi làm dâu nhà khác tại bản khác.

3. Thông báo

Khi về đến nhà, chàng trai nhốt người yêu của mình trong một căn buồng của gia đình. Kể từ thời điểm này, việc phân chia quyền sử dụng các gian buồng trong ngôi nhà của người Hmông Trắng ở bản Nậm Giắt được thể hiện rất rõ nét. Thông thường, nhà của người Hmông ở đây chỉ có ba gian và hai chái. Hai gian giáp đầu hồi được sử

dụng làm chỗ ngủ cho các thành viên của gia đình, gian giữa chỉ dùng vào việc thờ cúng nên rất linh thiêng. Ở gian này, người Hmông chỉ sử dụng duy nhất vào việc tàng trữ lương thực, giống cây trồng như lúa, ngô... Chính vì vậy, hai gian nhà còn lại được người Hmông chia ra cho các thành viên gia đình sử dụng, trong đó có một buồng riêng dành cho vợ chồng gia chủ. Theo tục lệ của người Hmông Trắng, không ai trong gia đình được vào gian buồng này nhưng khi con trai trưởng kéo được vợ về thì buộc phải nhốt ở đó. Sau cưới, vợ chồng con trai trưởng sẽ sinh hoạt tại buồng của bố mẹ, còn bố mẹ phải chuyển sang buồng khác. Tuy nhiên, con trai thứ lại không được phép nhốt người yêu vào gian buồng của bố mẹ mình mà phải nhốt vào gian buồng nơi anh ta vẫn nằm ngủ thường ngày.

Vừa mới nhốt vợ xong, chàng trai đã phải cùng bố mẹ, anh chị em của mình bàn bạc về cách làm lễ thông báo cho nhà gái. Họ tìm chọn bằng được hai người đại diện mang đồ lễ đến nhà gái. Theo tục lệ, hai người này phải là chú, bác hoặc người già cả hiểu lễ nghi, khéo ăn nói, kiên nhẫn chịu đựng và có uy tín trong họ hàng. Đôi khi cũng có trường hợp, gia đình chàng trai nhờ người ngoài nhưng đều phải đầy đủ các điều kiện như già cả, hiểu lễ nghi và ăn nói khéo léo. Bố mẹ, ông bà, anh em ruột của chàng trai không được đến nhà gái trong tục thông báo này. Đây là điều cấm kỵ, vì theo đồng bào, có thể xảy ra việc nhà gái không đồng ý cho con họ làm dâu. Chỉ khi nào tục thông báo không được suôn sẻ, nhà trai mới thực sự tham gia vào.

Thông thường, ngay ngày hôm sau, nhà trai đã tiến hành tục thông báo cho nhà gái.

Nếu nhà gái ở xa, nhà trai không chỉ chuẩn bị rất kỹ lưỡng về đồ lễ mà cả đồ ăn mang theo. Đối với người Hmông Trắng ở bản Nậm Giắt, lễ thông báo gồm một chai rượu, một con gà trống hoặc mái, một ít tiền và không thể thiếu một gói thuốc Lào.

Vừa tới nơi, hai người đại diện cho nhà trai được nhà gái hỏi vì sao đến chơi mặc dù họ thừa biết hai người này được nhà trai uỷ thác sang thông báo về con gái họ đã bị bắt đi nay muốn xin làm thủ tục cưới cheo. Sau đó, đại diện của nhà trai nói rõ lý do và mời nhà gái hút thuốc Lào mà nhà trai gửi sang. Có thể nói, trong hôn nhân của người Hmông Trắng ở bản Nậm Giắt, gói thuốc Lào có một vị trí đặc biệt quan trọng. Đại diện nhà trai buộc phải dùng mọi hình thức khéo léo mời bố mẹ, anh chị em và họ hàng của cô gái dùng thuốc Lào của mình. Nếu nhà gái đồng ý gả con gái họ cho nhà trai thì họ sẽ nhận thuốc Lào và hút mà không cần nói gì thêm.

Tuy vậy, không phải gia đình nhà gái nào cũng vui lòng nhận thuốc Lào ngay, họ thường dùng dằng kéo dài thời gian để nói chuyện thăm dò gia cảnh của nhà trai làm cho việc thông báo ướm hỏi của nhà trai đôi khi phải kéo dài đến vài ba ngày hoặc lâu hơn nữa. Để kéo dài thời gian thăm dò, nhà gái thường tìm đủ mọi lý do không nhận thuốc Lào của nhà trai, buộc hai người đại diện nhà trai phải mời đi mời lại hết ngày này sang ngày khác. Đây là điều lý giải tại sao nhà trai phải nhờ đến những người già cả thông hiểu phong tục và khéo ăn khéo nói, đặc biệt là phải có tính kiên nhẫn chịu đựng. Chỉ cần một trong hai người đại diện không kiên nhẫn tức bỏ cuộc, nhà trai sẽ phải nhờ người khác hoặc phải thả cô gái ra về và như vậy, hôn lễ của đôi trai gái sẽ đi đến tan vỡ.

Trong trường hợp đã mời đi mời lại nhiều ngày mà nhà gái cương quyết không nhận thuốc lào của nhà trai, hai người đại diện xin phép nhà gái ra về thông báo lại tình hình và mời bố mẹ chàng trai đến.

Khi đến nhà gái, bố mẹ chàng trai phải khéo nói năng rào trước đón sau rồi hỏi nguyên do tại sao nhà gái không nhận thuốc lào, không tán thành cho đôi trai gái nên vợ nên chồng. Thông thường, nhà gái không nhận thuốc đều có lý do như: giữa hai gia đình trước đó có mâu thuẫn xung đột; trong giao tiếp của đại diện nhà trai có sơ xuất... Gặp trường hợp như vậy, bố mẹ chàng trai phải xin lỗi để hoà giải và xin nhà gái bỏ qua cho đôi trai gái được lấy nhau. Nếu nhà gái đồng ý, gia đình và họ hàng anh em cô gái mới nhận thuốc lào và hút. Trường hợp, hai gia đình trước đây không có mâu thuẫn cũng như đại diện nhà trai trong quá trình tiến hành thủ tục thông báo không phạm điều cấm gì trong ăn nói và cử chỉ, bố mẹ chàng trai vẫn phải hỏi nguyên do hoặc những yêu cầu mà nhà gái muốn. Khi đó, nhà gái sẽ nói rõ lý do và đưa ra yêu cầu riêng về các đồ lễ mà nhà trai phải chuẩn bị. Nếu bố mẹ chàng trai đồng ý, nhà gái mới nhận thuốc lào và hút. Trong hoàn cảnh này, nhà gái không cần phải nói vì việc họ nhận thuốc hút đã ngầm thông báo rõ ràng cho nhà trai về sự đồng ý của họ.

Riêng cô gái, nếu bố mẹ cô đã đồng ý nhận lời thì cô sẽ ở lại nhà trai, không được về nhà mình nữa. Song, cô vẫn bị nhốt trong buồng, chưa được ra ngoài nếu nhà trai chưa làm lễ trình ma nhà cho cô.

4. Lễ trình ma

Theo tục lệ, sau ba ngày, nhà trai tổ chức lễ trình ma nhà cho cô gái. Lễ này được tiến hành nhằm thông báo với tổ tiên, họ hàng anh em và cũng khẳng định từ nay

cô gái chính thức là người của nhà trai. Đối với người Hmông Trắng ở bản Nậm Giắt, lễ trình ma nhà bắt buộc phải có: một con lợn, một bát gạo (nếp hoặc tẻ), một quả trứng gà và ba nén hương. Tùy hoàn cảnh của gia đình mà chuẩn bị lợn to hay nhỏ, còn quả trứng gà được đặt lên trên bát gạo cùng với ba nén hương. Người hành lễ thường là bố hoặc ông của chàng trai. Khi bắt đầu lễ, nhà trai dẫn cô gái từ trong buồng ra gian nhà giữa, nơi có bàn thờ “xử ca” và cửa hồn linh thiêng của ngôi nhà. Cửa cửa gian giữa ngôi nhà của người Hmông Trắng ở đây không bao giờ mở để đi lại hàng ngày mà chỉ được mở ra để thực hiện những nghi lễ trang trọng của đời người như sinh đẻ, tang ma, hôn nhân. Và giờ đây, nó được mở ra để gia đình chàng trai tiến hành nghi lễ trình ma nhà cho con dâu tương lai của họ.

Trên thực tế, lễ trình ma diễn ra tương đối đơn giản nhưng là thủ tục bắt buộc vì nếu không tiến hành thì không thể tổ chức đám cưới được. Người tiến hành nghi lễ chỉ việc thắp ba nén hương rồi khấn hồn cô gái về nhà mình và mời tổ tiên dòng họ về chứng giám; gọi hồn cô gái về làm đôi lứa với hồn chàng trai để sinh con đẻ cái chăm sóc gia đình. Khi các thủ tục của lễ trình ma hoàn thành, cũng từ đó, cô gái chính thức là vợ chàng trai và gắn bó suốt đời với họ nhà trai.

5. Ăn hỏi

Sau lễ trình ma, nhà trai sang nhà gái làm lễ ăn hỏi để xin cưới. Đoàn ăn hỏi thường có năm người: đôi trai gái, bố mẹ của chàng trai và một người trước đó đã đại diện nhà trai tiến hành nghi lễ thông báo ước hỏi. Thông thường, nhà trai chuẩn bị lễ vật mang sang nhà gái bao gồm một con lợn khoảng dưới 10kg, 5 lít rượu, thuốc lào và một ít bạc (ngày nay bạc được thay bằng tiền

mặt và tùy theo sự thoả thuận giữa nhà trai với nhà gái).

Khi đến nhà gái, nhà trai không được đi dép vào trong nhà mà phải để ở ngoài hoặc cấp vào vách và đi chân đất. Riêng chàng trai thì phải tiến hành nghi lễ ra mắt bằng cách lạy chào tất cả gia đình đấng vợ từ ông bà, bố mẹ, anh chị em, họ hàng... không kể tuổi tác. Anh phải quỳ lạy từng người một và mỗi người hai lạy.

Cách thức chào lạy của chàng rể tương lai cũng rất đặc biệt. Đầu tiên, chàng trai phải quỳ gối chân trái xuống trước và hạ gối chân phải xuống sau. Đồng thời, hai bàn tay nắm lại chống xuống đất rồi đưa nhẹ lên và lại chống xuống. Lưng và mặt chàng trai phải cúi sát xuống và lạy. Sau đó, chàng trai khẽ thay đổi tư thế từ đầu cho phần chân trái và quỳ lạy. Cứ như vậy, chàng rể phải quỳ lạy tất cả mọi người bên nhà gái kể cả những đứa trẻ nhỏ cho đến người già không sót một ai. Trong khi lạy chào, theo phong tục, chàng trai sẽ phải nói vài lời đã chuẩn bị trước ở nhà với từng người phía nhà gái, đại ý "... *Con (hoặc cháu, em...)* còn đại khờ. *Xin bố (hoặc mẹ, ông bà, cô chú, anh chị em...)* bỏ qua cho...". Ngay sau khi hoàn thành thủ tục này, chàng trai phải cùng một số người phía nhà gái đi mổ lợn, thổi com mời mọi người ăn. Như đã trình bày trong ăn hỏi của người Hmông Trắng Nậm Giắt, lễ vật nhà trai đưa sang không nhiều lắm, chủ yếu mang ý nghĩa tượng trưng nhưng đó là việc góp chung vào cùng thức ăn của nhà gái đã chuẩn bị từ trước.

Sau khi ăn uống xong, một lần nữa, nhà trai lại lấy thuốc Lào ra mời họ hàng anh em nhà gái hút. Chỉ khác một điều, trong tục thông báo trước đây, việc mời thuốc là hai đại diện của nhà trai, còn ở lễ ăn hỏi này, việc mời thuốc là chàng trai và bố mẹ anh. Bố mẹ

cô gái cũng sẽ nói giúp cho nhà trai khi tiến hành thủ tục mời thuốc.

Theo quan niệm của người Hmông Trắng ở bản Nậm Giắt, nếu một người nào đó trong họ hàng nhà gái còn lương lự chưa muốn nhận thuốc Lào thì tức là họ chưa đồng ý cho người của dòng họ mình đi làm dâu họ khác. Trong những trường hợp này, người đại diện nhà trai phải kiên trì thuyết phục và khéo léo ứng xử để sao cho mọi người trong họ nhà gái nhận thuốc Lào thì mới thôi. Chỉ khi nào tất cả những người họ nhà gái có mặt đều đồng ý nhận thuốc Lào và hút thì phần quan trọng của lễ ăn hỏi mới coi là hoàn thành.

Bước tiếp theo, nhà trai và nhà gái cùng bàn bạc để ấn định ngày tổ chức đám cưới và những lễ vật mà nhà gái thách, buộc nhà trai phải chuẩn bị khi tổ chức cưới. Thông thường, nhà trai sẽ nhường cho nhà gái ấn định ngày cưới cũng như đưa ra yêu cầu về lễ vật thách cưới. Do đó, có thể xảy ra tình trạng nhà gái ấn định thời gian tiến hành hôn lễ quá dài hay yêu cầu về lễ vật thách cưới quá nhiều so với tiềm lực của nhà trai. Lúc đó, nhà trai buộc phải thảo luận với nhà gái để đi đến thống nhất. Tuy nhiên, nếu nhà gái không đồng ý thảo luận thì buộc nhà trai phải chấp nhận, nhất là các lễ vật thách cưới mà nhà gái đưa ra. Trường hợp nhà trai thấy không thể đáp ứng được cùng một lúc về các lễ vật thách cưới thì phải xin phép nhà gái gửi dần trong khoảng thời gian mà hai bên thống nhất. Tùy hoàn cảnh cụ thể của gia đình nhà trai mà thời gian hoàn lễ vật có thể dài hay ngắn nhưng không quá hai năm. Như vậy, sau khi ăn hỏi, nhà trai sẽ phải nhờ đến anh em dòng họ mình giúp đỡ.

6. Tổ chức đám cưới

Ngay sau ăn hỏi, nhà trai thông báo cho họ hàng biết ngày tổ chức hôn lễ cũng

như số lượng lễ vật mà nhà gái thách cưới để trên cơ sở đó nhờ anh em họ hàng giúp sức. Đến ngày cưới, nhà trai cử một đoàn đại diện gồm: cô dâu và chú rể, anh trai (hoặc anh, em rể), em gái chú rể và hai người đại diện trước đây của gia đình một số người giúp việc sang làm cơm cho nhà gái ăn uống. Lần này, hai đại diện của nhà trai phải mang theo một cái ô để che cho cô dâu. Điều đặc biệt trong đám cưới của người Hmông Trắng ở bản Nậm Giắt là bố mẹ và bạn bè chú rể không được phép đi cùng đoàn đại diện đến nhà gái mà phải ở nhà cùng một số người trong họ hàng chuẩn bị cơm nước.

Khi đến nhà gái, chàng rể phải tiến hành quỳ lạy anh em họ hàng cô dâu như trong lễ ăn hỏi, nhưng lần này, cùng quỳ lạy còn có cả anh trai (hoặc anh, em rể) của chàng. Sau đó, đoàn nhà trai phải qua “cửa ải” hát đối đáp. Gọi là hát đối đáp nhưng trên thực tế chỉ có nhà trai hát, nhà gái chỉ quan sát và nghe xem nhà trai hát sai hay đúng để “phạt” mà thôi.

Trong đám cưới của người Hmông Trắng ở bản Nậm Giắt, nhà trai đều bắt buộc phải hát bài “*Zaj Tshoob*” hay còn gọi là “hát xin dâu”. Bài “hát xin dâu” do một trong hai người đại diện đoàn nhà trai thực hiện, người còn lại chỉ cầm ô đứng bên cạnh để hỗ trợ. Khi đó, nhà gái đã chuẩn bị thật nhiều rượu. Bố cô dâu mở cánh cửa chính linh thiêng nhất của ngôi nhà và đứng ngay sát bậu cửa tay cầm chai rượu và một cái chén. Nhà trai chỉ được phép đứng ở ngoài thềm, không được vào nhà. Mọi người phía nhà gái thì vây xung quanh nghe đại diện nhà trai hát. Nếu nghe thấy ông đại diện nhà trai hát nhầm hoặc quên thì phạt đoàn nhà trai mỗi người một chén rượu. Người

Hmông Trắng ở bản Nậm Giắt gọi những chén rượu này là rượu “sửa sai”. Sau khi uống rượu xong, ông đại diện nhà trai lại phải hát từ đầu bài “*Zaj Tshoob*”.

Nghi lễ hát xin dâu trong đám cưới người Hmông Trắng ở đây thường diễn ra khá dài. Đoàn nhà gái vừa nghe hát vừa gây mất tập chung cho người hát là đại diện nhà trai. Họ gây ồn ào, hát sai câu của bài hát, hát đoạn nọ lẫn vào đoạn kia hoặc nói chuyện vui chọc cười. Chỉ khi nào hoàn thành nghi lễ “hát xin dâu”, đoàn nhà trai mới được bước vào nhà để ăn uống cùng đại diện họ hàng phía nhà gái. Trước tiên người đại diện nhà trai đưa cái ô cho nhà gái cất đi, rồi họ ngồi vào mâm cỗ đã được nhà gái chuẩn bị sẵn đặt trang trọng ở gian giữa – nơi có “xử ca” của gia đình. Trong ăn uống, nhà gái luôn cố gắng chúc cho chú rể thật nhiều rượu đến khi say thì thôi. Điều này bắt buộc những người trong đoàn nhà trai từ anh em chú rể đặc biệt là hai ông đại diện phải uống đỡ.

Sau khi đã ăn uống xong, người đại diện nhà trai phải hát lại bài “hát xin dâu” để xin cái ô mà nhà gái đã cất đi. Cũng giống như khi mới đến, người hát phải minh mẫn và chính xác nếu không sẽ bị uống rượu do nhà gái “phạt”. Chỉ khác ở chỗ, đoàn nhà trai không phải đứng ở ngoài thềm mà đứng trong nhà, ngay bậu cửa cùng đại diện nhà gái. Trong lúc đó, mọi người phía nhà gái chuẩn bị của hồi môn cho cô dâu đem về nhà chồng bao gồm: chăn, váy, áo, bát đĩa cùng một ít nữ trang bằng bạc như vòng tay, vòng cổ, hoa tai... Khi nhận được ô, đoàn nhà trai chia tay nhà gái và cùng đôi vợ chồng trẻ đi về. Không giống như nhiều tộc người khác, trong đám cưới của người Hmông Trắng ở bản Nậm Giắt, nhà gái không đi đưa dâu và

cũng không đến dự đám cưới ở bên nhà trai.

Về đến nhà trai, người đại diện trong đoàn lại hát một lần nữa bài “hát xin dâu”. Sau đó, đến lượt chú rể quỳ lạy bố mẹ và anh em họ hàng nhà mình, mỗi người hai lạy giống như lần quỳ lạy trong lễ ăn hỏi ở bên nhà gái với mục đích cảm ơn mọi người trong dòng họ đã giúp đỡ để anh và người yêu nên vợ nên chồng. Nhà trai tổ chức ăn uống để đón đoàn đại diện của mình và mừng hạnh phúc đôi vợ chồng trẻ. Lúc này, hai ông đại diện cho gia đình nhà trai được đón tiếp rất trang trọng, được mời ngồi ở mâm cỗ ngon nhất và sang nhất trong nhà. Họ hàng nhà trai đến mời rượu và cảm ơn hai người đại diện. Khi ra về, hai ông này còn được nhà trai biếu một gói thức ăn và một ít bạc (hoặc tiền). Sau khi tổ chức đám cưới xong, chàng trai và cô gái mới chính thức là vợ chồng của nhau.

7. Lễ lại mặt

Đây là nghi lễ bắt buộc của nhà trai đối với nhà gái, được tiến hành sau ngày cưới ba hôm và đơn giản hơn nhiều so với hôn lễ trước đó. Trong lễ lại mặt, chỉ cần đôi vợ chồng trẻ về thăm nhà vợ và mang theo một chai rượu để bố vợ dùng làm lễ cúng “xử ca”. Phía nhà gái cũng không chuẩn bị gì và không làm cơm mời anh em họ hàng đến dự.

Đôi vợ chồng trẻ ở lại làm giúp gia đình vợ một hai ngày. Tuy nhiên, cũng có trường hợp, nếu nhà chú rể và cô dâu ở khác bản hoặc quá xa nhau thì chú rể phải ở lại nhà vợ lâu hơn để giúp gia đình làm nương rẫy cho đến hết mùa mới cùng vợ về ở hẳn nhà mình.

Kết luận

Cưới xin của người Hmông Trắng ở bản Nậm Giắt là nghi lễ quan trọng liên quan đến chu kỳ đời người. Trong đó, những quan niệm về tình yêu và hôn nhân của họ tương đối rõ ràng và mang nhiều yếu tố tộc người. Điểm độc đáo trong tục cưới xin của người Hmông Trắng ở đây chính là tục kéo vợ (hay còn gọi là “cướp vợ”) và những nghi lễ trong thủ tục thông báo của nhà trai với nhà gái, song, nổi lên trên hết vẫn là tính cộng đồng, dòng họ sâu sắc. Qua tục cưới xin truyền thống của đồng bào cho thấy, tuy có một số nghi lễ rườm rà và mất không ít thời gian nhưng lại hàm chứa nhiều yếu tố tốt đẹp của người Hmông như: vai trò của người đại diện gia đình nhà trai mang tính quyết định đến thành công của hôn nhân; sự gắn kết chặt chẽ gia đình – dòng họ trong việc đảm bảo hạnh phúc lứa đôi... Trên thực tế hiện nay, tục cưới xin của người Hmông Trắng ở bản Nậm Giắt cũng đã bước đầu có những thay đổi cho phù hợp với cuộc sống mới. Những thủ tục rườm rà đã mất dần, thời gian tổ chức đám cưới cũng được rút ngắn và giản tiện hơn. Vấn đề đặt ra là, việc xây dựng đời sống văn hoá mới trong cộng đồng dân tộc Hmông nói chung và nhóm Hmông Trắng nói riêng đòi hỏi tiếp tục nghiên cứu, lựa chọn được những yếu tố truyền thống tốt đẹp của họ để gìn giữ và phát huy.

Những người cung cấp tư liệu

1. Sùng A Lư, 86 tuổi (2006), bản Nậm Giắt, xã Phông Lái, huyện Thuận Châu.
2. Sùng A Gió, 47 tuổi (2006), Trưởng bản Nậm Giắt, xã Phông Lái, huyện Thuận Châu.
3. Lầu Chứ Tủa, 52 tuổi (2006), bản Nậm Giắt, xã Phông Lái, huyện Thuận Châu.